

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Sửa đổi, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2029/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự của Quốc hội, số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ tình hình hoạt động quản trị, điều hành tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) trên cơ sở tham chiếu các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động của Công ty, đã rà soát và hoàn thiện các nội dung dự kiến sửa đổi tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

(Dự thảo toàn văn Điều lệ sửa đổi của Công ty được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty)

CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
Phần mở đầu	Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (sau đây gọi là “Điều lệ”) được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng ngày 29 tháng 4 năm 2021.	Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (sau đây gọi là “Điều lệ”) được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng ngày 29 tháng 6 năm 2023.	Phù hợp với thời điểm ban hành lại Điều lệ
Khoản 3 Điều 2 - Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	- Website: www.haiphongport.com.vn	- Website: : https://haiphongport.com.vn	Điều chỉnh lại thông tin
Khoản 2 Điều 3 - Người đại diện theo pháp luật của Công ty	2.Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc.	2. Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Việc phân chia quyền và nghĩa vụ giữa hai người đại diện theo pháp luật của Công ty cụ thể như sau: a.Người đại diện theo pháp luật thứ nhất là Tổng Giám đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy tại điểm b khoản 2 Điều này. b.Người đại diện theo pháp luật thứ hai là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty khi Người đại diện theo pháp luật thứ nhất vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho	Phù hợp với yêu cầu điều hành, quản trị trong thực tiễn hoạt động của Cảng Hải Phòng

	<p>người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, hoặc bị Hội đồng quản trị Công ty miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p> <p>c. Việc phân chia quyền, nghĩa vụ đại diện nhằm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ giữa các người đại diện theo pháp luật, phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, hạn chế việc chồng chéo về thẩm quyền trong công tác đại diện của Công ty; không làm thay đổi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>d. Mỗi người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm riêng rẽ đối với thiệt hại gây ra cho Công ty theo quy định pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan trong phạm vi quyền và nghĩa vụ được phân chia theo Điều lệ này. Người đại diện theo pháp luật xác lập</p>	
--	---	--

		<p>giao dịch với bên thứ ba không đúng thẩm quyền quy định của mình phải chịu trách nhiệm cá nhân với Công ty và cơ quan có thẩm quyền về những thiệt hại gây ra trong giao dịch đó. Việc xử lý hậu quả của các giao dịch do người đại diện không đúng thẩm quyền xác lập, thực hiện được thực hiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>e. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có vấn đề vướng mắc liên quan đến phạm vi chức danh do người đại diện theo pháp luật đảm nhận theo quy định tại Điều lệ và các quy phạm nội bộ của Công ty thì hai người đại diện theo pháp luật phối hợp với nhau để thực hiện; phải báo cáo thường xuyên và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>f. Trường hợp vì bất kỳ lý do nào có một người không đủ điều kiện làm người đại diện theo pháp luật của Công ty thì người còn lại sẽ đương nhiên thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện không đủ điều kiện và chịu trách nhiệm đối với các giao dịch do mình là đại diện.</p>	
<p>Khoản 4 Điều 3 - Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p>	<p>4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm</p>	<p>4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng Giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng Giám đốc trở lại làm việc tại Công ty</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với nội dung tại khoản 2 Điều 3</p>

	việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.		
Khoản 5 Điều 3 - Người đại diện theo pháp luật của Công ty	5.Trường hợp Tổng giám đốc vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không còn làm việc cho Công ty thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	5.Khi Công ty chỉ còn lại một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì người này khi xuất cảnh khỏi Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. 6.Trường hợp cả 02 người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không còn làm việc cho Công ty thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nội dung tại khoản 2 Điều 3
Khoản 1 Điều 5 - Ngành, nghề kinh doanh của	Ngành nghề kinh doanh	Ngành nghề kinh doanh đã điều chỉnh năm 2022	Cập nhật theo ngành nghề đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận điều

Công ty			chính tại ĐHQĐ thường niên năm 2022
Khoản 2 Điều 12 - Chuyển nhượng cổ phần	Việc chuyển nhượng cổ phần ưu đãi thuộc sở hữu người lao động Công ty theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.	Việc chuyển nhượng cổ phần ưu đãi thuộc sở hữu người lao động Công ty theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành	Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần đã được hợp nhất tại Văn bản số 03/VBHN-BTC ngày 10/5/2021 của Bộ tài chính về việc hợp nhất Nghị định về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần. Đến năm 2024, toàn bộ cổ phần thuộc nhóm này sẽ được Công ty thực hiện thủ tục điều chỉnh từ cổ phần hạn chế chuyển nhượng sang cổ phần tự do chuyển nhượng. Việc sửa đổi tại Điều lệ sẽ thuận

			lợi hơn khi Công ty có chính sách mới và có sự thay đổi của pháp luật có liên quan
Khoản 1 Điều 29 - Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này.	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này.	Sửa đổi theo Khoản 5 Điều 7 Luật 03/2022/QH15
Khoản 2 Điều 29 - Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành , trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này.	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành , trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này	Sửa đổi theo Khoản 5 Điều 7 Luật 03/2022/QH15
Khoản 3 Điều 39 - Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ	Chưa quy định về quyền và nghĩa vụ với tư cách Người đại diện theo pháp luật	j. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của Người đại diện theo pháp luật phù hợp với quy định tại Điều lệ này và pháp luật hiện hành.	Bổ sung thêm khoản j để phù hợp với quy định tại Điều 3 sửa đổi tại Điều lệ
Điểm j Khoản 3 Điều 39 - Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ	j. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	k. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Điều chỉnh số thứ tự phù hợp với nội dung bổ sung
Khoản 2 Điều 41 - Biên bản họp Hội đồng quản trị	Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm	Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các	Sửa đổi theo Khoản 6 Điều 7 Luật 03/2022/QH15

	a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.	
Điểm m Khoản 4 Điều 47 - Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ	Quyết định và ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê tài sản và các hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.	Quyết định và ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê tài sản và các hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty phù hợp với quy định tại Điều lệ này và pháp luật hiện hành, trừ trường hợp không còn tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Phù hợp với yêu cầu điều hành, quản trị trong thực tiễn hoạt động của Cảng Hải Phòng
Khoản 7 Điều 47 - Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ	Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế. Trong thời gian thực hiện thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị quyết định việc giao nhiệm vụ cho một người quản lý doanh nghiệp hoặc một người điều hành doanh nghiệp khác thực hiện quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc và <i>đại diện theo pháp luật của Công ty.</i>	Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế. Trong thời gian thực hiện thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị quyết định việc giao nhiệm vụ cho một người quản lý doanh nghiệp hoặc một người điều hành doanh nghiệp khác thực hiện quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc Công ty; trách nhiệm Người đại diện theo pháp luật của Công ty sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị căn cứ Điều lệ này thực hiện.	Bỏ nội dung “đại diện theo pháp luật của Công ty” và bổ sung trách nhiệm Người đại diện theo pháp luật của Chủ tịch

<p>Điểm d khoản 4 Điều 57 - Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này</p>	<p>d.Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 5 Điều này</p>	<p>Bãi bỏ</p>	<p>Để bảo đảm tính thống nhất các nội dung quy định của Điều khoản này</p>
<p>Khoản 5 Điều 57 - Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này</p>	<p>Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại điểm c khoản 4 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c khoản 4 Điều này.</p>	<p>Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại điểm b khoản 4 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c khoản 4 Điều này.</p>	<p>Để bảo đảm tính thống nhất các nội dung quy định của Điều khoản này</p>
<p>Khoản 1 và Khoản 2 Điều 78 – Ngày hiệu lực</p>	<p>1. Bản Điều lệ này gồm 05 chương 78 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Hải Phòng và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Điều lệ này thay thế cho Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 27/6/2014, Điều lệ được sửa đổi bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 14/4/2016; Phụ lục</p>	<p>1. Bản Điều lệ này gồm 05 chương 78 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Hải Phòng và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Điều lệ này thay thế cho Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 29/4/2021 và Phụ lục điều chỉnh, bổ sung Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 28/4/2022.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với thời điểm ban hành lại Điều lệ</p>

	<p>điều chỉnh, bổ sung Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 24/4/2017; Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 29/6/2018 và Phụ lục điều chỉnh, bổ sung Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 26/6/2019.</p>		
--	--	--	--

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cảng Hải Phòng như nội dung Tờ trình và bản Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đính kèm Tờ trình này.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty thực hiện sửa đổi nội dung dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

- Giao cho Tổng Giám đốc ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2023, công bố nội dung Điều lệ theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Tky Công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Minh